Xe chữa cháy địa hình kênh rạch sông ngòi

CÔNG TY TNHH Ô TÔ CHUYÊN DÙNG HIỆP HOÀ
Ông Nguyễn Hồng Quang
120/7B Quốc Lộ 13, Hiệp Bình Phước, Thủ Đức, TP HCM
53 Phan Đình Phùng, Phường 17, Phú Nhuận, TP HCM
7000 HCM
Việt Nam
0934.6868.03
0983.1986.40

Xe chữa cháy địa hình kênh rạch sông ngòi
Giáh giá: Chưa có đánh giá
1-2 months

Hỏi về sản phẩm này
Nhà sản xuấtHIEPHOA

Chi tiết sản phẩm **XE CHỮA CHÁY ĐỊA HÌNH KÊNH RẠCH SÔNG NGÒI**

Xe chữa cháy địa hình kênh rạch sông ngòi giới thiệu sau đây được thiết kế đảm bảo tính thống nhất, chính quy phục vụ cho lực lượng PCCC&CNCH.
Loại phương tiện: Ô tô chữa cháy
Nhãn hiệu: ISUZU NQR75L
Model: HHF-FT.20W
Cabin kép: 6 chỗ ngỗi - 4 cửa

THÔNG SỐ XE CHỮA CHÁY ĐỊA HÌNH KÊNH RẠCH SÔNG NGÒI

TT	Mô tả	Thông số
I	**Thông tin chung**	
1	Chủng loại	Xe chữa cháy
2	Chất lượng	Mới 100%
3	Năm sản xuất	Từ năm 2023 trở về sau
4	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đáp ứng Tiêu chuẩn TCVN 13316-1:2021
5	Thông tin về hàng hóa	Model: ISUZU Ký mã hiệu: NQR75HE4/HH.F-FT20W

CÔNG TY TNHH Ô TÔ CHUYÊN DÙNG HIỆP HOÀ
Ông Nguyễn Hồng Quang
120/7B Quốc Lộ 13, Hiệp Bình Phước, Thủ Đức, TP HCM
53 Phan Đình Phùng, Phường 17, Phú Nhuận, TP HCM
7000 HCM
Việt Nam
0934.6868.03
0983.1986.40

		Nhà sản xuất: Công ty cổ phần ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa
II	**Thông tin chi tiết**	
	Xe cơ sở	Model: ISUZU NQR75HE4. Nhà sản xuất: Công ty TNHH Ô tô ISUZU Việt Nam. Xuất xứ: Việt Nam
1	Khối lượng toàn bộ cho phép TGGT	~ 8.900 kg
2	Kích thước xe cơ sở	
	- Chiều dài	6.025 mm
	- Chiều rộng	2.170 mm
	- Chiều cao	2.370 mm
3	Khoảng cách trục	3.365 mm
4	Khoảng sáng gầm xe	225 mm
5	Công thức bánh xe	4x2
6	Cabin xe	Cabin đôi, nâng hạ cabin bằng điện, 4 cửa, 06 chỗ ngồi (cả ghế lái), có điều hòa nhiệt độ, FM radio.
7	Động cơ	
	- Loại	Động cơ Diesel, 4 kỳ, tiêu chuẩn khí thải EURO IV, có turbo tăng áp
	- Công suất	114 kW
	- Momen xoắn cực đại	419Nm tại 1600-2600v/p
8	Hộp số	Cơ khí
9	Khả năng vượt dốc (đối với xe toàn tải)	27,99%
10	Bán kính vòng quay nhỏ nhất theo vệt bánh xe trước phía ngoài của xe	7,0 m
11	Tốc độ lớn nhất (đối với xe toàn tải)	96,53km/giờ
12	Thời gian tăng tốc từ 0 đến 60 km/giờ	35 giây
13	Hệ thống phanh	Hệ thống phanh tang trống, dẫn động thủy lực 02 dòng, trợ lực chân không
14	Màu sơn	Đỏ lửa RAL 3000
15	Bộ trích công suất (PTO)	Model: 32903 - Nhà sản xuất: Interpump Xuất xứ: Ý Hệ thống truyền động kiểu Split shaft, PTO lấy trực tiếp từ hộp số chính.
16	Bố trí phương tiện	Có 04 ngăn chứa phương tiện, 01 khoang bơm chữa cháy; Có thang lên xuống nóc xe (bố trí phần đuôi xe)
II	**Hệ thống chữa cháy và thông tin liên lạc**	
1	Bơm chữa cháy	Model: CXNK 750 Nhà sản xuất: Waterous Xuất xứ: Mỹ Bơm ly tâm lắp trong khoang bơm phía cuối xe. Lưu lượng 2.800 lít/phút tại 0,83 mpa Vật liệu bánh công tác bơm chữa cháy: Đồng
	Họng xả	04 họng có đường kính trong 65 mm
	Họng hút	01 họng có đường kính trong 110 mm
	Họng tiếp nước từ ngoài vào Téc	01 họng có đường kính trong 65 mm cấp thẳng lên téc nước
2	Téc nước chữa cháy	- Thể tích: 2000 lít - Vật liệu: Thép không gỉ STS 304 có độ dày 3 mm, bố trí các tấm ngăn sóng và chống xoáy nước - Có nắp kiểm tra téc, đường kính miệng nắp 500 mm
3	Hệ thống phản ứng nhanh	- Lưu lượng 150 l/ph ở áp suất 10 bar; - 01 cuộn vòi đường kính 32 mm, độ dài 30 m, áp suất làm việc 10 bar; - Cuộn vòi có thể thu lại bằng tang cuộn điều khiển bằng điện và/hoặc bằng tay; - Lăng phun nhiều chế độ
4	Lăng giá cố định gắn trên nóc xe	Model: HM345 Nhà sản xuất: Công ty cổ phần ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa - Lưu lượng: > 3000 lít/phút tại áp suất 0,83 Mpa, lăng giá có thể điều chỉnh chế độ phun - Điều khiển lăng giá chữa cháy tự động (thông qua bộ điều khiển từ xa) và bằng tay - Xoay theo chiều ngang 360 độ, chiều dọc -7 độ đến 75 độ
5	Hệ thống tín hiệu ưu tiên, thông tin liên lạc	Hệ thống đèn tín hiệu ưu tiên bao gồm - 01 amply PA105-P6 Công suất: 50±10% Nguồn: 12 VDC - 01 Loa: Nguồn cung cấp: 12 ±10% VDC Công suất loa: 60±10% W Trở kháng loa: 4 hoặc 8 Ω - 01 dàn đèn TB200-D

CÔNG TY TNHH Ô TÔ CHUYÊN DÙNG HIỆP HOÀ
Ông Nguyễn Hồng Quang
120/7B Quốc Lộ 13, Hiệp Bình Phước, Thủ Đức, TP HCM
53 Phan Đình Phùng, Phường 17, Phú Nhuận, TP HCM
7000 HCM
Việt Nam
0934.6868.03
0983.1986.40

		Màu sắc: Đỏ – Đỏ Nguồn cung cấp: 12V hoặc 24V Cường độ dòng điện: 16,7 A Tần số chớp: 60÷120 lần/phút Chân đèn: 04 chân kim loại gắn nam châm Chất liệu vỏ nhựa: Polycacbonate – Hãng sản xuất: Công ty TNHH MTV Thanh Bình – BCA – Đáp ứng yêu cầu tại Nghị định số 109/2009/NĐ– CP ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ quy định về tín hiệu của xe được quyền ưu tiên – Hệ thống thông tin liên lạc: 01 hệ thống bộ đàm cố định gắn trong cabin xe – Model: TK–8302H – Hãng sản xuất: Kenwood – Xuất xứ: Malaysia		
III	**Phương tiện thiết bị kèm theo**			
STT	**Phương tiện thiết bị**	**Thông số kỹ thuật cơ bản**	**Đơn vị tính**	**Số lượng**
1	Bơm turbo (Bơm ly tâm dẫn động tuabin nước)	– Model: NFF–PU–TP – Nhà sản xuất: New Age Fire fighting Co.,Ltd – Xuất xứ: Ấn độ – Gồm: buồng bơm, tua bin; – Đường kính đầu vào và đầu ra: 65 mm; – Lưu lượng: ≥ 600 lít/phút – Mực nước thấp nhất có thể hút: ≤ 30 mm – Vật liệu thân bơm: Hợp kim nhôm	Chiếc	1
2	Ezector hút bọt	– Model: MIXY Eductor – Hãng sản xuất: POK – Xuất sứ: Pháp – Loại điều chỉnh được tỷ lệ chất tạo bọt: 0% đến 6% và bao gồm tối thiểu các mức sau: 0; 0,1; 0,2; 0,5; 1; 2; 3; 4; 5; 6%; – Lưu lượng phun dung dịch chất tạo bọt: 400 lít/phút – Vật liệu thân Ezector: Hợp kim nhôm – Đáp ứng hoặc phù hợp hoặc đạt Tiêu chuẩn DIN EN 16712–1; – Ống hút bọt 19 mm, dài 2,5 m; – Đầu vào, đầu ra: có đầu nối, gá lắp được với đầu nối DT.1–66 theo Tiêu chuẩn TCVN 5739–1993	Chiếc	2
3	Vòi chữa cháy (VP66)	– Model: Top Synthetic N/50 – Nhà sản xuất: Parsch – Xuất xứ: Đức – Cấu tạo: Có 02 lớp, lớp ngoài làm từ sợi Polyester, lớp trong làm từ cao su EPDM; – Chiều dài vòi: 20 m ± 0,2 m – Áp suất làm việc: 16 bar – Áp suất kiểm tra: 24 bar – Áp suất phá hủy: 60 bar – Đáp ứng các Tiêu chuẩn: + Tiêu chuẩn TCVN 5740:2009; + Tiêu chuẩn DIN 14811 Class 1; – Đầu nối của Vòi chữa cháy: + Đồng bộ với vòi chữa cháy; đáp ứng hoặc phù hợp Tiêu chuẩn TCVN 5739– 1993; + Chất liệu: Hợp kim nhôm hoặc tương đương	Cuộn	12
4	Vòi chữa cháy (VP51)	– Model: Top Synthetic N/50 – Nhà sản xuất: Parsch – Xuất xứ: Đức – Cấu tạo: Có 02 lớp, lớp ngoài làm từ sợi Polyester, lớp trong làm từ cao su EPDM; – Chiều dài vòi: 20 m ± 0,2 m – Áp suất làm việc: 16 bar – Áp suất kiểm tra: 24 bar – Áp suất phá hủy: 60 bar – Đáp ứng các Tiêu chuẩn: + Tiêu chuẩn TCVN 5740:2009; + Tiêu chuẩn DIN 14811 Class 1; – Đầu nối của Vòi chữa cháy: + Đồng bộ với vòi chữa cháy; đáp ứng hoặc phù hợp Tiêu chuẩn TCVN 5739– 1993; + Chất liệu: Hợp kim nhôm hoặc tương đương	Cuộn	10

5	Ống hút	- Đầu nối đường kính trong: 110 mm - Đường kính trong ống hút:110 mm - Ống được ghép nối từ nhiều đoạn ống, tổng chiều dài của các đoạn ống ≥ 8 m (mỗi đoạn ống không ngắn hơn 2 m)	Ống	1
6	Giỏ lọc ống hút kèm dây kéo	- Đầu nối (đường kính trong): 110 mm - Dây kéo ống hút dài 20 m	Bộ	1
7	Chìa khóa vòi phun	Phù hợp với kích thước đầu nối vòi VP51, VP66, VP77 (mỗi loại 2 chiếc)	Chiếc	6
8	Chìa khóa ống hút	Phù hợp với kích thước đầu nối vòi hút	Chiếc	2
9	Lăng A	- Model: Turbokador 750 - Nhà sản xuất: POK - Xuất xứ: Pháp - Lăng đa tác dụng điều chỉnh được lưu lượng và nhiều chế độ phun, có khóa; - Lưu lượng phun tối đa (tại áp suất phun 0,5 Mpa): 600 lít/phút - Đáp ứng chiêu chuẩn Châu Âu	Chiếc	2
10	Lăng B	- Model: Turbokador 500 - Nhà sản xuất: POK - Xuất xứ: Pháp - Lăng đa tác dụng điều chỉnh được lưu lượng và nhiều chế độ phun, có khóa; - Lưu lượng phun tối đa (tại áp suất phun 0,5 Mpa): 300 lít/phút - Đáp ứng chiêu chuẩn Châu Âu	Chiếc	4
11	Lăng giá chữa cháy di động đa tác dụng	- Model: POKET - Nhà sản xuất: POK - Xuất xứ: Pháp - Lưu lượng 1600 lít/phút, có 3 chế độ phun, từ phun chụm đến phun xòe; - Lăng đa tác dụng điều chỉnh được lưu lượng và nhiều chế độ phun, có khóa; - Vật liêu chế tạo thân lăng, đầu phun: hợp kim nhôm hoặc hợp kim đồng hoặc titan; - Đáp ứng Tiêu chuẩn Châu Âu.	Chiếc	1
12	Lăng phun bọt bội số nở thấp	- Model: Low expansion foam branchpipe - Nhà sản xuất: POK - Xuất xứ: Pháp - Lăng phun bọt bội số nở thấp có lưu lượng phun dung dịch chất tạo bọt 200 lít/phút	Chiếc	2
	Lăng phun bọt bội số nở trung bình	- Model: Medium expansion foam branchpipe - Nhà sản xuất: POK - Xuất xứ: Pháp - Lăng phun bọt bội số nở trung bình có lưu lượng phun dung dịch chất tạo bọt 400 lít/phút	Chiếc	2
13	Cầu bảo vệ vòi chữa cháy	- Vật liệu: Cao su - Tải trọng cho phép: ≥ 10 tấn	Chiếc	2
14	Vá vòi	Kích thước phù hợp với vòi VP51, VP66	Chiếc	10
15	Kẹp thay vòi	Kích thước phù hợp với vòi VP51, VP66	Chiếc	4
16	Dụng cụ mở và đóng trụ nước chữa cháy	- Chìa khóa chuyên dùng (đối với trụ nổi) và cột lấy nước (đối với trụ ngầm)	Chiếc	1
17	Câu liêm	- Kiểu khớp nối điều chỉnh được độ dài - Dài tối đa: ≥ 4,5 m - Trọng lượng: ≤ 3 kg - Cao su cách điện	Chiếc	1
18	Thang chữa cháy (thang hai hoặc thang ba)	Model: NKL-70 Hãng sản xuất: Nikawa Xuất xứ: Trung Quốc Chiều dài 7 m Tải trọng 200 kg Trọng lượng 21,5 kg Đáp ứng tiêu chuẩn Châu Âu (EN131)	Chiếc	1
19	Thang móc	- Model: NK-32 - Hãng sản xuất: Nikawa - Xuất xứ: Trung Quốc - Chiều dài 3,2 m; - Đáp ứng tiêu chuẩn Châu Âu (EN131)	Chiếc	1
20	Đầu nối hỗn hợp	- Loại 66/51, 66/77, 77/51 (mỗi loại 2 chiếc) - Hãng sản xuất: Tomoken - Xuất xứ: Việt Nam - Đáp ứng Tiêu chuẩn TCVN 5739- 1993	Chiếc	6
21	Ba chạc (thiết bị chia	- Model ba chạc: 21-3VN-65A	Chiếc	2

	nước)	- Model đầu nối D66: 6590A - Model đầu nối D51: 5090A - Hãng sản xuất: Tomoken - Xuất xứ: Việt Nam - Đầu vào: 1 đầu nối 66 mm - Đầu ra: 1 đầu nối 66 mm, 2 đầu nối 51 mm - Vật liệu chế tạo: Nhôm hợp kim		
22	Hai chạc	- Model ba chạc: 21-2VN-65A - Model đầu nối D66: 6590A - Model đầu nối D51: 5090A - Hãng sản xuất: Tomoken - Xuất xứ: Việt Nam - Đầu vào: 1 đầu nối 66 mm - Đầu ra: 2 đầu nối 51 mm - Áp suất làm việc tối đa: ≥ 1,6 Mpa - Vật liệu chế tạo: Nhôm hợp kim	Chiếc	2
23	Loa pin	- Loại dùng pin có thể thay thế; - Công suất 25W; - Vật liệu thân loa làm bằng nhựa cứng ABS; - Có nút báo động khẩn cấp, nút bật, nút tắt, nút điều chỉnh âm lượng và micro kèm theo.	Chiếc	1
24	Đèn rọi xa xách tay	- Model: C8-S - Hãng sản xuất: Supfire - Xuất xứ: Trung Quốc Bóng Led, sử dụng pin sạc - Vật liệu chế tạo vỏ: Hợp kim nhôm 6061-T6 aviation aluminum, chống sốc, kèm vỏ đựng Polyamide; - Khoảng cách chiếu xa: 100 - 200 m - Thời gian sử dụng tối đa: 5 giờ - Cấp bảo vệ IP67 - Nguồn sạc: 230 V AC 50/60 Hz, 12/24V DC	Chiếc	2
25	Chăn chữa cháy	- Hãng sản xuất: Rosh - Xuất xứ: Trung Quốc - Chiều dài: 1,8 m - Chiều rộng: 1,2 m	Chiếc	2
26	Bình bột chữa cháy	- Model: TMK-VJ-ABC/6KG - Hãng sản xuất: Tomoken - Xuất xứ: Việt Nam - Loại ABC: 6 kg bột khô - Đáp ứng TCVN 6102:1996, TCVN 7026:2013	Chiếc	2
27	Bình khí chữa cháy	- Model: TMK-VJ-CO2/3KG - Hãng sản xuất: Tomoken - Xuất xứ: Việt Nam - Loại 3 kg CO2 - Đáp ứng TCVN 6102:1996, TCVN 7026:2013	Chiếc	2
28	Bơm nổi chữa cháy	Model: PFP-13HPHND-FL Nhà sản xuất: CET Xuất xứ: Canada - Lưu lượng tối đa ≥ 2000 lít/phút đối với 01 họng phun, đường kính 110 mm;≥ 1800 lít/phút đối với 02 họng phun, đường kính 65 mm mỗi họng; - Trọng lượng khô của máy bơm (không bao gồm đầu nối, ba chạc) ≤ 56 kg - Động cơ xăng hai kỳ hoặc bốn kỳ; làm mắt bằng không khí; - Công suất tối đa ≥ 10 HP (7,46kW) - Áp suất lớn nhất ≥ 2,0 bar	Chiếc	1
29	Bể nước chữa cháy di động	- Model: HITEX ART 564 - Hãng sản xuất: HITEX - Xuất xứ: Việt Nam - Dung tích ≥ 5 m3 - Vật liệu chống cháy, có thể tháo, lắp dễ dàng	Chiếc	1
30	Mặt nạ phòng độc cách ly (SCBA)	- Model: PAS Lite - Hãng sản xuất: Draeger - Xuất xứ: Đức - Đáp ứng Tiêu chuẩn EN 137 và EN 136; - Loại mặt nạ phòng độc cách ly có bình khí thở và hệ thống giá đỡ bình khí, thiết bị an toàn; - Dung tích bình khí thở 6,0 lít ;	Bộ	5

CÔNG TY TNHH Ô TÔ CHUYÊN DÙNG HIỆP HOÀ
Ông Nguyễn Hồng Quang
120/7B Quốc Lộ 13, Hiệp Bình Phước, Thủ Đức, TP HCM
53 Phan Đình Phùng, Phường 17, Phú Nhuận, TP HCM
7000 HCM
Việt Nam
0934.6868.03
0983.1986.40

		- Áp suất làm việc 300 bar ; - Thời gian sử dụng ≥ 50 phút		
31	Can đựng chất tạo bọt	Dung tích: 20 lít	Can	4
IV	**Phương tiện, thiết bị cứu nạn, cứu hộ**			
TT	**Phương tiện, thiết bị**	**Thông số kỹ thuật cơ bản**	**Đơn vị tính**	**Số lượng**
1	Thiết bị banh, cắt, kết hợp chạy pin	- Model: SPS270 MK2 E-Force3 - Hãng sản xuất: Weber - Xuất xứ: Đức - Lực banh tối đa 591 kN; - Lực cắt tối đa: 324 kN; - Khoảng cách banh: 270 mm; - Đường kính cắt: ≥ 25 mm; - Đáp ứng Tiêu chuẩn EN 13204 và tiêu chuẩn NFPA 1936.	Bộ	1
2	Tháp đèn chiếu sáng	- Model: HH-TD - Hãng sản xuất: Hiệp Hòa - Xuất xứ: Việt Nam - Bóng đèn LED ≥ 10.000 Lumens x 4 - Chiều cao làm việc: ≥ 5 m (tính từ mặt đất) - Nguồn cấp: 220 ~ 230 VAC/50Hz (sử dụng nguồn ắc quy và máy phát của động cơ ô tô) - Tuổi thọ đèn: ≥ 2000 giờ - Khả năng xoay, nghiêng: Xoay 360 độ, khả năng nghiêng 180 độ	Bộ	1
3	Bộ dụng cụ phá dỡ đa năng cầm tay	- Model: 700A - Hãng sản xuất: Rosh - Xuất xứ: Trung Quốc - Bộ dụng cụ phá dỡ đa năng cầm tay phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; dùng để xâm nhập từ bên ngoài, đục tường, bẻ khóa, vặn chốt hoặc trong các trường hợp khẩn cấp khác; - Bộ dụng cụ không phát sinh tia lửa khi sử dụng. - Bao gồm tối thiểu các thiết bị: thân cán có tay cầm chống trượt và các đầu dụng cụ chức năng có thể thay thế, tháo lắp: 01 đầu đục dẹt to; 01 đầu đục dẹt nhỏ; 01 đầu đục nhọn; 01 vấu bẻ khóa và 01 vấu cắt kim loại. - Thân chính: + Vật liệu: nhôm hợp kim + Kích thước: khi thu gọn ≤ 900 mm; khi kéo dài tối đa ≤ 1200 mm + Khối lượng: ≤ 7 kg - Các đầu dụng cụ (đầu đục dẹt to; đầu đục dẹt nhỏ; đầu đục nhọn; vấu bẻ khóa và vấu cắt kim loại); + Trọng lượng (mỗi đầu dụng cụ): ≤ 2 kg + Vật liệu: Thép hợp kim	Bộ	1
4	Bộ dây cứu nạn, cứu hộ	- Model: F 30-H - Hãng sản xuất/cung cấp: Prosafe - Xuất xứ: Đức - Dây dài ≥ 30m, đi kèm tối thiểu gồm: móc số 8, carabiner; - Đáp ứng tiêu chuẩn DIN 14921 hoặc tương đương	Bộ	4
5	Găng tay, ủng cách điện, kính bảo hộ	- Găng tay: Model: Class 00 Hãng sản xuất: Novax Xuất xứ: Malaysia Găng tay chịu được điện áp 500V - Ủng: Model: Novax Hãng sản xuất: Novax Xuất xứ: Malaysia Ủng chịu được điện áp 1000 V - Kính bảo hộ: Model: Classix Hãng sản xuất: Proguard Xuất xứ: Malaysia	Bộ	1
6	Xà beng (một đầu nhọn, một đầu dẹt)	Chiều dài ≥ 1,5 m	Chiếc	1
7	Búa phá dỡ	Cán gỗ, đầu thép Trọng lượng ≥ 4,5 kg	Chiếc	1
8	Rìu phá dỡ	Dài ≥ 900 mm, trọng lượng ≥ 2,5 kg	Chiếc	1
9	Rìu phá dỡ	Dài ≥ 300 mm, trọng lượng ≥ 1 kg	Chiếc	1
10	Thuổng đào có tay cầm	Cán gỗ, đầu thép Chiều dài ≥ 1,0 m	Chiếc	1
11	Cuốc chim	Cán gỗ, đầu thép Chiều dài ≥ 0,95 m	Chiếc	1
12	Xẻng có cán	Cán gỗ, đầu thép Chiều dài ≥ 1,2 m	Chiếc	1
13	Kìm không phát sinh tia	Khẩu độ mở ≥ 50 mm	Chiếc	1

CÔNG TY TNHH Ô TÔ CHUYÊN DÙNG HIỆP HOÀ
Ông Nguyễn Hồng Quang
120/7B Quốc Lộ 13, Hiệp Bình Phước, Thủ Đức, TP HCM
53 Phan Đình Phùng, Phường 17, Phú Nhuận, TP HCM
7000 HCM
Việt Nam
0934.6868.03
0983.1986.40

	lửa			
14	Cưa có tay nắm	Chiều dài lưỡi cưa: ≥ 700 mm	Chiếc	1
15	Kìm cắt sắt	Khả năng cắt sắt có đường kính ≥ 12 mm	Chiếc	1
16	Tời điện gắn cố định đầu xe	- Model: EWN 12000H - Hãng sản xuất: Runva - Xuất xứ: Trung Quốc - Tải trọng 5443 kg - Dây cáp dài 38 m	Bộ	1
17	Cáng cứu thương	- Model: KTVN-TT150 - Hãng sản xuất: KT Việt Nam - Xuất xứ: Việt Nam - Loại cáng gấp, khung kim loại, vải bạt	Chiếc	1
18	Bộ sơ cấp cứu ban đầu	Gồm tối thiểu: Bông, băng, gạc, găng tay y tế, cồn sát trùng, kéo, chai xịt bỏng, thuốc giảm đau hạ sốt, chăn giữ nhiệt	Bộ	1
19	Máy phát hiện khí	- Model: HT 1805 - Hãng sản xuất: Taiwan Total Meter - Xuất xứ: Đài Loan - Kiểm tra được nồng độ các khí dễ cháy, tối thiểu là các khí: O2, H2S, CO.	Chiếc	1

HÌNH ẢNH XE CHỮA CHÁY ĐỊA HÌNH KÊNH RẠCH SÔNG NGÒI

CÔNG TY TNHH Ô TÔ CHUYÊN DÙNG HIỆP HOÀ
Ông Nguyễn Hồng Quang
120/7B Quốc Lộ 13, Hiệp Bình Phước, Thủ Đức, TP HCM
53 Phan Đình Phùng, Phường 17, Phú Nhuận, TP HCM
7000 HCM
Việt Nam
0934.6868.03
0983.1986.40

chuyendunghiephoa.com
0934686803 - 0984280114

CÔNG TY TNHH Ô TÔ CHUYÊN DÙNG HIỆP HOÀ
Ông Nguyễn Hồng Quang
120/7B Quốc Lộ 13, Hiệp Bình Phước, Thủ Đức, TP HCM
53 Phan Đình Phùng, Phường 17, Phú Nhuận, TP HCM
7000 HCM
Việt Nam
0934.6868.03
0983.1986.40

chuyendunghiephoa.com
0934686803 - 0984280114

CÔNG TY TNHH Ô TÔ CHUYÊN DÙNG HIỆP HOÀ
Ông Nguyễn Hồng Quang
120/7B Quốc Lộ 13, Hiệp Bình Phước, Thủ Đức, TP HCM
53 Phan Đình Phùng, Phường 17, Phú Nhuận, TP HCM
7000 HCM
Việt Nam
0934.6868.03
0983.1986.40

Nhận xét

Thứ ba, 18 Tháng 4 2023

chính quy - tinh nhuệ

Chuyên Dùng Hiệp Hòa

CÔNG TY TNHH Ô TÔ CHUYÊN DÙNG HIỆP HOÀ
Ông Nguyễn Hồng Quang
120/7B Quốc Lộ 13, Hiệp Bình Phước, Thủ Đức, TP HCM
53 Phan Đình Phùng, Phường 17, Phú Nhuận, TP HCM
7000 HCM
Việt Nam
0934.6868.03
0983.1986.40